

MỘT SỐ KINH NGHIỆM, KỸ NĂNG ĐÀM PHÁN VĂN KIỆN QUỐC TẾ

*Nguyễn Thị Hồng Quyên
Trợ lý Vụ trưởng
Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế
Bộ Ngoại giao*

NỘI DUNG CHÍNH

- Khái quát về các văn kiện đa phương
- Chuẩn bị đàm phán
- Trong đàm phán
- Sau đàm phán
- Kết luận

KHÁI QUÁT VỀ VĂN KIẾN ĐA PHƯƠNG

- Theo tên gọi: công ước, hiệp định, thoả thuận, nghị quyết, quyết định, tuyên bố chung...
- Theo mức độ ràng buộc pháp lý
 - Ràng buộc: ĐUQT
 - Không ràng buộc: văn kiện chính trị, cam kết chính trị
- Theo hình thức thông qua
 - Bằng đồng thuận
 - Bỏ phiếu
- Theo tiến trình xây dựng
 - Do một cơ quan chuyên môn soạn thảo và đệ trình để quốc gia ký kết, chấp thuận (Ủy ban luật quốc tế ILC)
 - Do một Hội nghị ngoại giao (diplomatic conferences), Hội nghị liên chính phủ (IGC, INC)
 - Do một nhóm nước, tổ chức quốc tế, tổ chức khu vực triệu tập đàm phán

Khái niệm ĐUQT

- Luật ĐUQT 2016: Điều 2.1

Là thoả thuận bằng văn bản/nhân danh Nhà nước hoặc Chính phủ VN với bên kk nước ngoài,/ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ của VN theo PLQT, không phụ thuộc tên gọi...

Điều 2.3: bên kk nước ngoài là quốc gia, TCQT hoặc chủ thể khác được công nhận là chủ thể của PLQT.

Tên gọi ĐU'QT (Điều 2.1 Luật ĐU'QT)

- Công ước (Convention, Covenant): văn kiện đa phương
- Hiến chương (Charter, Constitution): văn kiện thành lập một tổ chức
- Hiệp định, hiệp ước, định ước (Treaty, Agreement, Pact, Accord): ĐU'QT song phương/đa phương
- Nghị định thư (Protocol): sửa đổi, bổ sung một ĐU'QT đã ký kết trước đó
- Thoả thuận (Agreement), Bản ghi nhớ (MOU)...
- Công hàm trao đổi

Hành vi ký kết

Khoản 5 Điều 2 Luật ĐUQT 2016:

Ký kết là hành vi pháp lý ...bao gồm đàm phán, ký, phê chuẩn, phê duyệt, gia nhập hoặc trao đổi văn kiện tạo thành ĐUQT.

Phân biệt ký/ký kết: Khoản 5, 6 Điều 2

CHUẨN BỊ ĐÀM PHÁN (Điều 9 Luật ĐUQT)

- Cơ quan đề xuất có trách nhiệm chuẩn bị đàm phán, bao gồm các bước:
 - Đánh giá sơ bộ tác động chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế, xã hội của ĐUQT
 - Rà soát sơ bộ quy định pháp luật hiện hành và ĐUQT VN đã ký kết trong cùng lĩnh vực
 - Lấy ý kiến của BNG, BTP và to chức, cơ quan có liên quan

Một số kinh nghiệm chuẩn bị đàm phán

- Rà soát nội dung
- Xây dựng Đề án
- Trình xin chủ trương đàm phán
- Phối hợp với các bộ, ngành

Rà soát nội dung

- Rà soát: (i) năng lực thực hiện và (ii) sự phù hợp với quy định của VN, các cam kết quốc tế đã đưa ra
- Đề xuất các nội dung, vấn đề, nội hàm mới ta có thể đóng góp

- Vai trò “định hình” khuôn khổ luật pháp quốc tế, “chủ động”, “dẫn dắt”.
- Xác định một số chủ đề ta có lợi ích để thúc đẩy xuyên suốt các diễn đàn thành cross-cutting issue.

Xây dựng Đề án tổng thể và Đề án thành phần

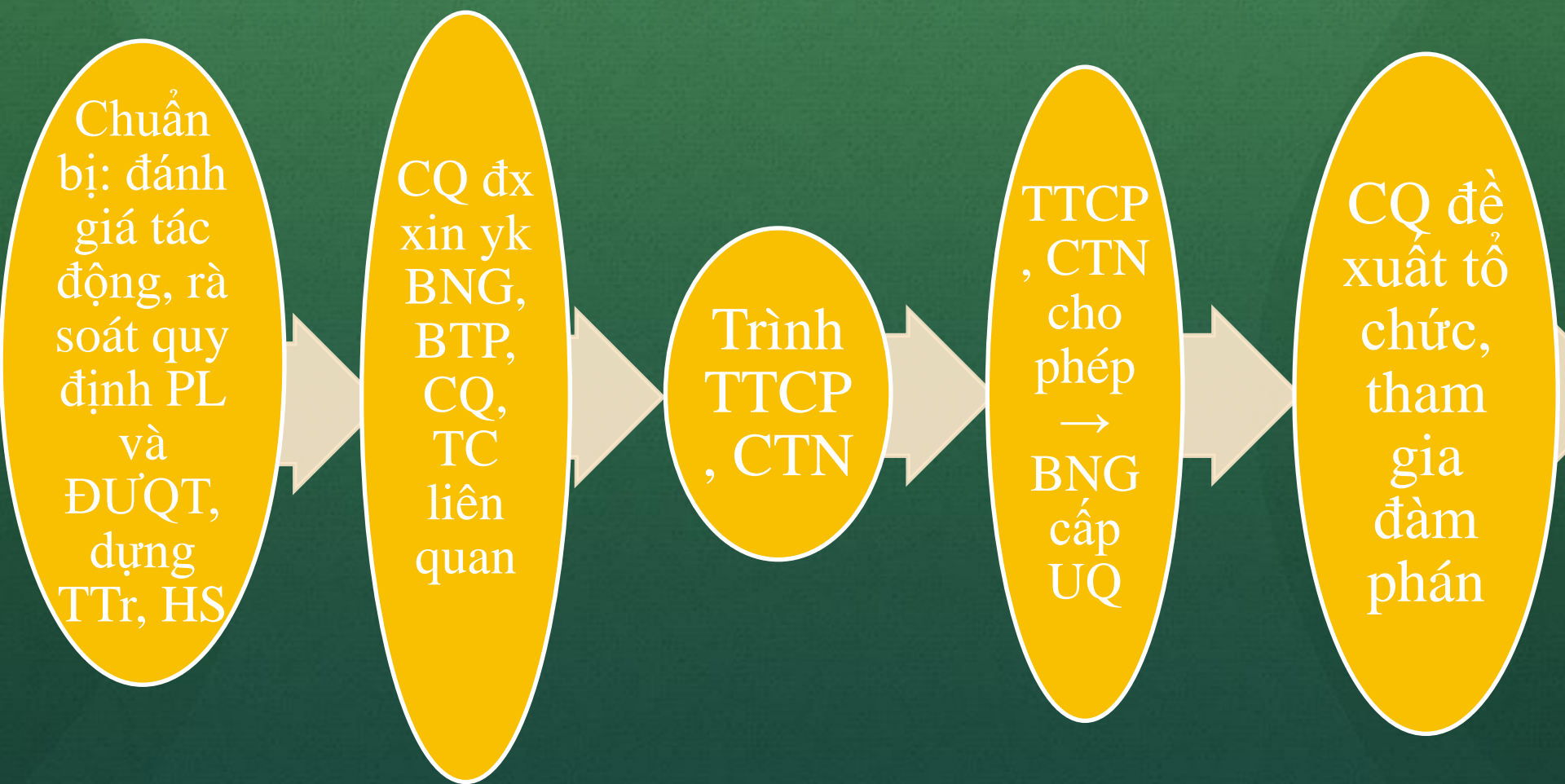
Nội dung chính

- Tình hình, bối cảnh đàm phán: đánh giá mức độ quan tâm, cam kết của các nước, tính phức tạp, nhạy cảm, mức độ tranh cãi, nhu cầu cấp thiết thông qua văn kiện...
- Quan điểm của các nước chủ chốt: tùy tiến trình song chủ yếu: Mỹ, TQ, EU, Nga, nhóm nước ĐPT, các nhóm nước có vai trò chủ chốt...
- Các vấn đề còn ý kiến khác nhau

Đề án đàm phán

- Đánh giá lợi ích chính trị - đối ngoại, kinh tế của VN
- Kiến nghị chủ trương chung và quan điểm chỉ đạo tham gia đàm phán
- Phương án đàm phán cụ thể

Quy trình xin đàm phán ĐƯQT



Hồ sơ trình vụ đàm phán ĐƯQT (Điều 11 Luật Điều ước quốc tế)

- Tờ trình của CQ trình nêu: sự cần thiết, yêu cầu, mục đích đàm phán; nội dung chính của ĐƯQT; đánh giá sơ bộ tác động chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế-xã hội và các tác động khác của ĐƯQT; kết quả rà soát sơ bộ quy định của pháp luật hiện hành và ĐƯQT mà VN là thành viên trong cùng lĩnh vực, so sánh với nội dung chính của ĐƯQT dự kiến đàm phán; kiến nghị vụ đàm phán và uỷ quyền đàm phán;
- Ý kiến của BNG, BTP và CQ, tổ chức liên quan; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của CQ, tổ chức và kiến nghị biện pháp xử lý.

Thẩm quyền quyết định đàm phán

ĐU'QT nhân danh NN

Chủ tịch nước quyết định:

- Đàm phán
- Ủy quyền đàm phán
- Chủ trương đàm phán
- Kết thúc đàm phán

ĐU'QT nhân danh CP

TTg CP quyết định:

- đàm phán
- Ủy quyền đàm phán
- Chủ trương đàm phán
- Kết thúc đàm phán

TỔ CHỨC ĐÀM PHÁN

- Thẩm quyền tổ chức đàm phán: Chính phủ đ/v ĐUQT nhân danh NN; TTgCP đ/v ĐUQT nhân danh CP
- Trách nhiệm của cơ quan đề xuất:
 - Xây dựng, kiến nghị TTgCP phương án đàm phán, dự thảo của phía VN và thành phần đoàn
 - Tham vấn đối tượng chịu sự tác động
 - Kịp thời báo cáo TTgCP về các phần đề phát sinh và kiến nghị biện pháp xử lý
 - Thành lập đoàn đàm phán liên



Một số kinh nghiệm tổ chức đàm phán ĐƯQT

- Đề xuất các vấn đề, nội hàm mới phù hợp với lợi ích của VN
- Căn cứ đề xuất ngôn ngữ
- Đưa và bảo vệ đề xuất

Một số nội hàm cơ bản các nước ĐPT thường thúc đẩy

Phù hợp với Hiến chương LHQ và các nguyên tắc cơ bản của LQT

Tôn trọng chủ quyền quốc gia và thẩm quyền quản lý

Tính đến hoàn cảnh, điều kiện của từng nước - CBDR

Điều khoản chuyển tiếp

Tăng cường năng lực, hỗ trợ kỹ thuật

Căn cứ đề xuất ngôn ngữ, nội hàm mới

- Agreed language
- Báo cáo của các tổ chức quốc tế có uy tín
- Chú ý trích nguồn



THE CONVENTION ON BIOLOGICAL DIVERSITY

- CONVENTION GBF
- ABOUT THE CONVENTION
 - > Introduction
 - > Text of the Convention
 - > History
 - > Sustaining Life on Earth
 - > Strategic Plan
 - > UN Decade for Biodiversity
 - > International Day for Biodiversity
 - > Decisions
 - > Programmes & Issues
- PARTIES
 - > List of Parties

CONVENTION // TEXT OF THE CONVENTION FRIDAY // 5.13.2016

Text of the Convention Full Text

Arabic | Chinese | English | French | Russian | Spanish

View the official source on the UN Treaties website

Text by Article

- Preamble
- Article 1. Objectives

Home > Documents > Convention text

Convention on International Trade in Endangered Species of Wild Fauna and Flora

Official documents

[Convention text](#)

(See the notes about the [Bonn amendment](#) and the [Gaborone amendment](#))

Reservations

Text of the Convention in PDF:

Resolutions

[Preamble](#)

Decisions

[Article I](#)

Definitions

Notifications

[Article II](#)

Fundamental principles

Conference of the Parties

[Article III](#)

Regulation of Trade in Specimens of Species included in

Standing

Appendix I

The Montreal Protocol on Substances that De

Preamble

Article 1: Definitions

Article 2: Control Measures

Article 2A: CFCs

Article 2B: Halons

Article 2C: Other fully halogenated CFCs

Article 2D: Carbon tetrachloride

Article 2E: 1,1,1-Trichloroethane (Methyl chloroform)

Article 2F: Hydrochlorofluorocarbons

Article 2G: Hydrobromofluorocarbons

EAST ASIA SUMMIT LEADERS' STATEMENT ON COMBATING MARINE PLASTIC DEBRIS

WE, the Heads of State and Government of the Member States of the Association of Southeast Asian Nations (ASEAN), Australia, the People's Republic of China, Republic of India, Japan, Republic of Korea, New Zealand, the Russian Federation, and the United States of America on the occasion of the 13th East Asia Summit (EAS) in Singapore, on 15 November 2018;

EMPHASISING that the East Asia Summit, with ASEAN as the driving force, will continue to be a Leaders-led forum for dialogue on broad strategic, political, and economic issues of common interest and concern, with the aim of promoting peace, stability and prosperity in East Asia;

NOTING the common aspiration to achieve the 2030 Agenda for Sustainable Development and its focus on people, planet, and prosperity, peace and partnership, not only for this generation but for generations to come, with concern over the health of oceans and marine biodiversity which form an integrated and essential component of the Earth's ecosystem and are critical to sustaining it;

NOTING with concern the high and rapidly increasing levels of marine plastic litter and the expected increase in negative effects on marine biodiversity, ecosystems, animal well-being, fisheries, maritime transport, recreation and tourism, local societies and economies, and the urgent need for strengthened knowledge of the levels and effects of microplastics and nanoplastics on marine ecosystems, seafood and human health;

RECOGNISING the adverse impact of climate change, ecological changes and natural disasters, among other factors, and the importance of ensuring the integrity of all ecosystems, including oceans, and in this effort, recognising the importance of relevant multilateral environmental agreements;

WELCOMING the 5th Our Ocean Conference which was held in Bali, Indonesia, on 29-

World Food Programme World Health Organization

Search

THE STATE OF FOOD SECURITY AND NUTRITION IN THE WORLD 2023

URBANIZATION, AGRIFOOD SYSTEMS TRANSFORMATION AND HEALTHY DIETS ACROSS THE RURAL-URBAN CONTINUUM

Đưa và bảo vệ đề xuất

- Tham gia các tập hợp lực lượng
- Gửi submission
- Bài phát biểu chung
- Tham vấn song phương
- Tranh thủ Chủ tịch/ Điều phối viên

Tham gia các tập hợp lực lượng

- G77 + Trung Quốc
- ASEAN
- Các nước đồng quan điểm – like minded
- THLL theo từng vấn đề: các nước đảo nhỏ, Châu Phi...

Tham vấn song phương



Tranh thủ Chủ tịch, Ban thư ký Hội nghị



UNITED
NATIONS

UNEP/PP/INC.1/3



United Nations
Environment
Programme

Distr.: General
8 September 2022

Original: English

**Intergovernmental negotiating committee to develop
an international legally binding instrument on plastic
pollution, including in the marine environment**

First session

Punta del Este, Uruguay, 28 November–2 December 2022

Item 3 (a) of the provisional agenda*

Organizational matters: adoption of the rules of procedure

**Draft rules of procedure for the work of the intergovernmental
negotiating committee to develop an international legally
binding instrument on plastic pollution, including in the marine
environment**

Note by the secretariat

1. Pursuant to paragraph 5 of United Nations Environment Assembly resolution 5/14, entitled “End plastic pollution: towards an international legally binding instrument”, an ad hoc open-ended working group convened by the Executive Director of the United Nations Environment Programme met in Dakar from 30 May to 1 June 2022 to prepare for the work of the intergovernmental negotiating

KẾT THÚC ĐÀM PHÁN

- Thủ tục thông qua văn kiện
- Thủ tục nội bộ về kết thúc đàm phán và ký ĐUQT

Thủ tục thông qua văn kiện

- Đồng thuận là phương án ưu tiên cho các nước ĐPT và hạn chế về năng lực trong thực hiện cam kết cao
- Bỏ phiếu: đánh giá lợi ích của ta trong các phương án $3/4$, $2/3$, $1/2$
- Tìm hiểu kỹ khả năng bỏ phiếu và các vấn đề đưa ra bỏ phiếu (toàn bộ, một phần, sửa đổi)

Thủ tục nội bộ kết thúc đàm phán

- Thẩm quyền: TTgCP, CP
- Hồ sơ trình theo Điều 11 Luật ĐƯQT: như hồ sơ trình về việc đàm phán, ngoài ra cần thể hiện phương án kết thúc đàm phán

Thủ tục nội bộ đề xuất ký ĐƯQT

- Mục 2, 3, 4 Chương II Luật 2016: từ Điều 13- Điều 21

Thẩm quyền đề xuất ký; Thẩm quyền, nội dung quyết định ký; Nội dung Tờ trình đề xuất ký; Hồ sơ trình đề xuất ký; Trách nhiệm cho ý kiến kiểm tra của BNG; Trách nhiệm cho ý kiến thẩm định của BTP

Ủy quyền; Rà soát, đối chiếu trước khi ký;

Tổ chức ký: Ký trong chuyến thăm của Đoàn cấp cao;

Quy trình đề xuất ký ĐƯQT

CQ
đx
ký
xây
dựng
HS,
TTr

CQ
đx
xin
yk
BNG
, BTP
và
CQ
lquan

CQ
được
hỏi
trả
lời
trong
thời
hạn
15
ngày

CQ
đx
xin
yk
kiểm
tra
của
BNG
, yk
thẩm
định
của
BTP

BNG
cho
yk
kiểm
tra;
BTP
cho
yk
thẩm
định
(15
ngày)

CQ
đề
xuất
trình
CP;
CP
trình
CT
N

CP,
CT
N
cho
phép
ký
→ BN
G
cấp
GU
Q
ký

CQ
đề
xuất
phối
hợp
với
BNG
rà
soát,
đối
chiếu
u

Tổ
chức
ký,
tha
m
gia
ký
văn
kiện
đa
phư
ơng

Hồ sơ đề nghị kiểm tra đưqt (điều 19 luật đưqt)

1. Văn bản đề nghị kiểm tra theo quy định tại Khoản 2 Đ18;
2. Dự thảo Tờ trình CP;
3. Báo cáo đánh giá sự tương thích với ĐƯQT trong cùng lĩnh vực;
4. Báo cáo đánh giá tác động chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế-xã hội và các tác động khác của ĐƯQT;
5. Ý kiến góp ý của CQ, tổ chức có liên quan;
6. Văn bản ĐƯQT

Hồ sơ đề nghị thẩm định ĐƯQT trước khi ký (điều 21 Luật ĐƯQT)

1. Văn bản đề nghị thẩm định có các nội dung quy định tại K2 Đ20 Luật ĐƯQT;
2. Dự thảo Tờ trình CP;
3. Báo cáo đánh giá sự phù hợp với quy định của PL VN;
4. Ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức có liên quan;
5. Văn bản ĐƯQT.

Số lượng hồ sơ gửi thẩm định là 05 bộ.

Hồ sơ trình đề xuất ký ĐƯQT (Điều 17 Luật ĐƯQT)

1. Tờ trình của CQ trình theo nội dung quy định tại Đ16.
2. Ý kiến kiểm tra của BNG, ý kiến thẩm định của BTP và ý kiến của CQ, tổ chức có liên quan; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của CQ, tổ chức có liên quan và kiến nghị biện pháp xử lý; dự kiến kế hoạch thực hiện ĐƯQT.
3. Báo cáo đánh giá tác động chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế – xã hội và các tác động khác của ĐƯQT.
4. Báo cáo đánh giá sự tương thích của ĐƯQT trong cùng lĩnh vực.
5. Báo cáo đánh giá sự phù hợp với quy định của PLVN.
6. Văn bản ĐƯQT.

Một số vấn đề có thể phát sinh trong quá trình đàm phán

- Đàm phán hoặc kết thúc đàm phán khi chưa có uỷ quyền
- Phát sinh vấn đề phải bỏ phiếu ngay tại Hội nghị
- Kỷ luật phát ngôn tại Hội nghị

KẾT LUẬN

- Tuân thủ trình tự, thủ tục đàm phán, ký ĐUQT được quy định tại Luật ĐUQT
- Nguyên tắc ký kết và thực hiện ĐUQT, trong đó: lợi ích quốc gia – dân tộc; năng lực thực hiện
- Trong quá trình đàm phán: Tham vấn, tham vấn và tham vấn
- Nắm vững quy tắc thủ tục của Hội nghị và hệ quả pháp lý phát sinh từ các quyết định của Hội nghị

XIN CẢM ƠN

Email: quyennh@gmail.com